

HÀM Ý QUẢN LÝ KINH TẾ VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH QUÁN TRIỆT TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG XIII VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ HIỆN NAY

● TRỊNH VIỆT TIẾN

TÓM TẮT:

Đại hội Đảng lần thứ XIII đã nêu rõ vấn đề tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn 2021-2025 và định hướng cho giai đoạn chiến lược tiếp theo đến năm 2030, trong bối cảnh Việt Nam và thế giới vừa trải qua tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19. Bài viết này nêu rõ một số vấn đề trong nghị quyết Đại hội XIII và đưa ra hàm ý quản lý kinh tế Việt Nam trong bối cảnh quán triệt tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng XIII về phát triển kinh tế hiện nay.

Từ khóa: đại hội Đảng lần thứ XIII, tăng trưởng kinh tế, hội nhập kinh tế quốc tế.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định 3 đột phá chiến lược để phát triển đất nước. Vì vậy, giai đoạn 5 đến- 10 năm tới là giai đoạn quan trọng trong quá trình phát triển của Việt Nam. Đại hội XIII đã đề ra một số mục tiêu cụ thể đối với phát triển kinh tế trong giai đoạn 2021 - 2025, như tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt khoảng 6,5% - 7%/năm; tỷ lệ đô thị hóa khoảng 45%; kinh tế số đạt khoảng 20% GDP,... Để hoàn thành các mục tiêu đề ra, cần có giải pháp căn cơ nhằm đưa nền kinh tế Việt Nam phát triển bền vững.

Sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực, tạo nhiều dấu ấn nổi bật. Trong đó, kinh tế tăng trưởng liên tục, trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao; y tế và chất lượng chăm sóc sức khỏe được tăng cường; quốc phòng, an ninh được củng

cố và ổn định; quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và hiệu quả,...

Vấn đề đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế là nội dung lớn được chính thức đề ra từ Đại hội XI. Trong đó, nội dung về vấn đề này như sau: "Chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, vừa mở rộng quy mô, vừa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính bền vững. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, trọng tâm là cơ cấu lại các ngành sản xuất, dịch vụ phù hợp với các vùng; thúc đẩy cơ cấu lại doanh nghiệp và điều chỉnh chiến lược thị trường; tăng nhanh giá trị nội địa, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của cả nền kinh tế; phát triển kinh tế tri thức. Gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế xanh".

Tại Đại hội XII, vấn đề đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế và cơ cấu lại nền kinh tế tiếp tục được đề ra, cụ thể: "Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện

cơ cấu lại đồng bộ, tổng thể nền kinh tế và các ngành, các lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tập trung vào các lĩnh vực quan trọng, cơ cấu lại đầu tư, với trọng tâm là đầu tư công; cơ cấu lại thị trường tài chính, với trọng tâm là hệ thống ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính, từng bước cơ cấu lại ngân sách nhà nước; cơ cấu lại và giải quyết có kết quả vấn đề nợ xấu, bảo đảm an toàn nợ công; cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước với trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; cơ cấu lại nông nghiệp...".

2. Một số vấn đề trong Nghị quyết Đại hội XIII và quan điểm phát triển

Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, lĩnh vực kinh tế được thể hiện chủ yếu ở 3 báo cáo: Báo cáo chính trị; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Cả 3 báo cáo đều có nhiều điểm mới, nổi bật cả về nội dung và cách trình bày, được khái quát trong các phần về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; về công nghiệp hóa, hiện đại hóa; về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và về hội nhập kinh tế quốc tế.

Về vấn đề đổi mới mô hình tăng trưởng, trước đó, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 xác định nội dung của đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế là: "Chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu; vừa mở rộng quy mô, vừa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính bền vững. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, trọng tâm là cơ cấu lại các ngành sản xuất, dịch vụ phù hợp với các vùng; thúc đẩy cơ cấu lại doanh nghiệp và điều chỉnh chiến lược thị trường; tăng nhanh giá trị nội địa, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của cả nền kinh tế; phát triển kinh tế tri thức. Gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế xanh".

Như vậy, vấn đề đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế là vấn đề lớn, quan trọng và nhất quán trong chủ trương, đường lối của Đảng từ Đại hội XI đến nay, đồng thời còn có sự gắn kết

giữa các quá trình và phạm vi cơ cấu lại đã mở rộng từ chủ yếu tập trung vào 3 lĩnh vực đã mở rộng ra toàn bộ nền kinh tế.

Văn kiện Đại hội XIII tiếp tục đề cập đến nội dung trên, nhưng nhấn mạnh mô hình tăng trưởng mới cần tận dụng tốt cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, dựa trên tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Cụ thể là: "Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế, chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực để nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, phát triển các ngành, lĩnh vực, các doanh nghiệp trên nền tảng ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu của khoa học và công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, sản phẩm công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu".

Điểm mới được nhấn mạnh ở đây đó là mô hình tăng trưởng mới dựa trên tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Điều này do, một là, nền kinh tế của chúng ta phát triển theo chiều rộng đã tới hạn, cần đẩy mạnh phát triển theo chiều sâu; hai là, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc tận dụng cơ hội hết sức quan trọng và có tính quyết định, tạo ra sự phát triển nhanh và bền vững cho đất nước. Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019, của Bộ Chính trị, "Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư" nhấn mạnh, cần chủ động và tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Chính phủ cũng đã có chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết này.

Trong các chỉ tiêu cụ thể của nền kinh tế cần đạt được cho giai đoạn 2020 - 2025 đã xác định cụ thể kinh tế số chiếm 20% tổng sản phẩm quốc nội (GDP); đến năm 2030, kinh tế số chiếm khoảng 30% GDP. Văn kiện cũng nhấn mạnh yêu cầu cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, phát triển các ngành, lĩnh vực,

doanh nghiệp trên nền tảng ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu của khoa học - công nghệ; phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, sản phẩm công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

Vấn đề cơ cấu lại nền kinh tế, Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh: "Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế. Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư, nhất là đầu tư công. Cơ cấu lại, phát triển lành mạnh các loại thị trường, nhất là thị trường các yếu tố sản xuất để huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực". Ở đây, cần chú ý cơ cấu lại thị trường bất động sản, đất đai, tài nguyên để đất đai, tài nguyên được sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả cao. Cơ cấu lại các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ theo hướng tập trung phát triển các lĩnh vực, sản phẩm có tiềm năng, lợi thế công nghệ cao, giá trị gia tăng cao, sức cạnh tranh cao trong hội nhập kinh tế quốc tế. Đặc biệt, văn kiện lần này nhấn mạnh đến cơ cấu lại hệ thống doanh nghiệp nói chung để phát triển lực lượng doanh nghiệp Việt Nam lớn mạnh, tăng cường gắn kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước. Đây cũng chính là để khắc phục sự thiếu gắn kết giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài dẫn đến chưa tạo ra được sự chuyển giao công nghệ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp trong nước.

Phát triển khu vực kinh tế tư nhân để thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế cũng là điểm nhấn trong văn kiện lần này. Văn kiện nêu rõ: "Xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động. Khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế. Phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 2 triệu doanh nghiệp với tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GDP đạt 60% - 65%".

Ngoài ra, điểm mới của văn kiện lần này là nội dung cơ cấu lại kinh tế vùng, đổi mới thể chế liên kết giữa các địa phương trong vùng và giữa các vùng, phát huy vai trò các vùng kinh tế động lực,

quan tâm phát triển các vùng còn khó khăn, thu hẹp chênh lệch phát triển giữa các vùng.

Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng của khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong các văn kiện của Đại hội Đảng gần đây, nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa được xác định là nội dung quan trọng nhằm thực hiện quá trình công nghiệp hóa rút ngắn để sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Các nội dung được đề cập khá toàn diện và cụ thể, như tiêu chí, nội dung và cách thức thực hiện. Văn kiện lần này kế thừa những nội dung trên, nhưng nhấn mạnh những nội dung cốt lõi cần thực hiện cho giai đoạn tới phù hợp với điều kiện và bối cảnh trong nước và quốc tế, nhất là tận dụng tiến bộ khoa học - công nghệ nói chung, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nói riêng. Trước hết, đề cập tới việc điều chỉnh, bổ sung, nâng cao chất lượng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nền kinh tế, các ngành, lĩnh vực, các vùng phù hợp với thực tiễn đất nước và trình độ phát triển khoa học - công nghệ hiện đại trên thế giới. Đẩy mạnh nghiên cứu chuyển giao, ứng dụng, phát triển, làm chủ công nghệ hiện đại; phát triển một số sản phẩm chủ lực có thương hiệu, có uy tín trong khu vực và thế giới. Nâng cao tiềm lực khoa học - công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực của đất nước, tạo cơ sở đẩy mạnh, phát triển kinh tế số. Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 nhấn mạnh: "Đẩy mạnh phát triển một số ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, có tiềm năng lợi thế và còn dư địa lớn để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bất kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới".

Điểm mới trong nội dung này thể hiện rất rõ công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, tận dụng tốt cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để có sự bứt phá, vượt lên trong một số ngành và lĩnh vực. Đồng thời, xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh, chú trọng cả những ngành công nghiệp nền tảng và những ngành mới, công nghệ cao, quyết định sự bứt phá về năng suất, chất lượng và hiệu quả của nền kinh tế. Trong Chiến lược còn nêu rõ mục tiêu phấn

đầu nâng tỷ trọng công nghiệp trong GDP vào năm 2030 đạt trên 40%; giá trị gia tăng công nghiệp chế biến, chế tạo bình quân đầu người đạt trên 2.000 USD, năm 2020 giá trị gia tăng công nghiệp chế biến, chế tạo bình quân đầu người đạt trên 900 USD.

Về phát triển khu vực dịch vụ, Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh: "Phát triển mạnh khu vực dịch vụ dựa trên nền tảng ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là các dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Văn kiện cũng nêu rõ một số loại dịch vụ cần tập trung ưu tiên phát triển, như du lịch, thương mại, viễn thông, công nghệ - thông tin, vận tải, logistics, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn pháp lý... Hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, dịch vụ y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, dịch vụ văn hóa, thể thao, dịch vụ thương mại,... Tổ chức cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại theo chuẩn mực quốc tế.

Về phát triển kinh tế biển, Văn kiện Đại hội XII khi đề cập đến nội dung này chủ yếu nhấn mạnh phát triển mạnh kinh tế biển nhằm tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chú trọng phát triển các ngành, cụ thể như: dầu khí, đánh bắt xa bờ, hậu cần nghề cá... Văn kiện Đại hội XIII đề cập đến nội dung này một cách tổng thể, trong đó chú ý phát triển kinh tế biển gắn với an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế gắn với môi trường và phòng, chống thiên tai; phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế và đô thị ven biển.

Về nội dung phát triển đô thị, Văn kiện Đại hội XIII đề cập gọn hơn, tập trung vào hoàn thiện thể chế phát triển đô thị và kinh tế đô thị, nhấn mạnh xây dựng đô thị văn minh, thông minh phù hợp với văn hóa vùng, miền. Văn kiện nêu rõ: "Xây dựng chiến lược, hoàn thiện thể chế phát triển đô thị và kinh tế đô thị làm động lực phát triển từng vùng và địa phương; tăng cường quản lý đô thị, phát triển các đô thị vệ tinh, hạn chế xu hướng tập trung quá mức vào các đô thị lớn. Xây dựng đô thị hiện đại, văn minh, đô thị thông minh, đa dạng về loại hình, có bản sắc đặc trưng về kiến trúc, văn hóa ở từng địa phương".

Về phát triển kinh tế vùng, liên vùng, Văn

kiện Đại hội XIII nhấn mạnh đến nâng cao chất lượng quy hoạch vùng; đổi mới, hoàn thiện thể chế quản lý vùng có hiệu quả, phát huy tốt nhất tiềm năng, lợi thế của từng vùng, tăng cường liên kết giữa các địa phương trong vùng và giữa các vùng. Sáp nhập hợp lý một số đơn vị hành chính cấp xã, huyện, phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển mới. Đổi mới cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền gắn với phân định và nâng cao trách nhiệm của Trung ương và địa phương.

Về tiếp tục hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Văn kiện Đại hội XIII khẳng định, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn nhiều vướng mắc, bất cập chưa được tháo gỡ. Luật pháp, cơ chế, chính sách còn những quy định chưa thống nhất, môi trường đầu tư, kinh doanh chưa thông thoáng, minh bạch. Chưa tạo được đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển. Thể chế phát triển, điều phối kinh tế vùng chưa được quan tâm và cụ thể hóa bằng pháp luật nên liên kết vùng còn lỏng lẻo. Vì vậy, hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong những năm tới cần tập trung vào: thống nhất và nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn và nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Đối với nhiệm vụ "nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế", Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng có nhiều điểm mới. Nổi bật ở nội dung này là xác định rõ mối quan hệ biện chứng giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế. Phải nâng cao năng lực nội tại mới có thể hội nhập thành công, tránh lệ thuộc vào một đối tác, một thị trường. Văn kiện Đại hội XIII xác định rõ, giữ vững độc lập, tự chủ trong việc xác định chủ trương, đường lối chiến lược phát triển kinh tế của đất nước; phát triển kinh tế Việt Nam lớn mạnh trở thành nòng cốt của kinh tế đất nước; giữ vững các cân đối lớn, chú trọng bảo đảm an ninh kinh tế; không ngừng tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia. Đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ kinh tế quốc tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối

tác. Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước tác động tiêu cực từ những biến động của bên ngoài; chủ động hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ nền kinh tế, doanh nghiệp, thị trường trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế. Thực hiện nhiều hình thức hội nhập kinh tế quốc tế với các lộ trình linh hoạt, phù hợp với điều kiện, mục tiêu của đất nước trong từng giai đoạn. Hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với điều ước quốc tế và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo cán bộ am hiểu sâu về luật pháp quốc tế, thương mại, đầu tư quốc tế, trước hết là cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế, giải quyết tranh chấp quốc tế.

Tóm lại, những điểm mới trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về lĩnh vực kinh tế được thể hiện từ nhận thức lý luận đến định hướng chính sách ở cả nội dung đánh giá tình hình, xác định những nội dung chính sách cho giai đoạn tới. Trong đó, tập trung chủ yếu vào nội dung đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển đất nước nhanh và bền vững; hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế. Nội dung mới nổi bật được thể hiện trong nhìn nhận, đánh giá kết quả thực hiện trong các nhiệm kỳ Đại hội vừa qua, trên cơ sở bối cảnh mới, yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn tới đã làm rõ phương hướng, mục tiêu và chính sách phát triển cụ thể trong từng nội dung nêu trên để đạt mục tiêu phát triển chung của đất nước giai đoạn 2020 - 2025, 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

3. Kết luận

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được bắt đầu ngay từ khi tiến hành công cuộc đổi mới và đây là vấn đề quan trọng trong nội dung đổi mới. Vì vậy, trong nhiều nhiệm kỳ, vấn đề này luôn được coi là một nội dung trọng tâm, cần được quán triệt cả về nhận thức và hành động.

Kế thừa và phát triển nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa qua các kỳ đại hội Đảng từ khi Đổi mới đến nay, Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII như sau: "Nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng đầy đủ hơn. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách tiếp tục được hoàn thiện phù hợp với các yêu cầu xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế. Các yếu tố thị trường và các loại thị trường từng bước phát triển đồng bộ, gắn với thị trường khu vực và thế giới.

Thứ nhất, thống nhất và nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn và nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Tóm lại, những điểm mới trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về lĩnh vực kinh tế được thể hiện từ nhận thức lý luận, đến định hướng chính sách ở cả nội dung đánh giá tình hình, xác định những nội dung chính sách cho giai đoạn tới. Trong đó, tập trung chủ yếu vào nội dung đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển đất nước nhanh và bền vững; hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế. Nội dung mới nổi bật được thể hiện trong nhìn nhận, đánh giá kết quả thực hiện trong các nhiệm kỳ Đại hội vừa qua, trên cơ sở bối cảnh mới, yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn tới đã làm rõ phương hướng, mục tiêu và chính sách phát triển cụ thể trong từng nội dung nêu trên để đạt mục tiêu phát triển chung của đất nước giai đoạn 2020 - 2025, 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 107.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, tr. 88-89.
4. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Những điểm mới về kinh tế trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Truy cập tại <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/gioi-thieu-van-kien-dang/nhung-diem-moi-ve-kinh-te-trong-van-kien-dai-hoi-xiii-cua-dang-3781>
5. Nguyễn Quang Thuấn (2021). Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Truy cập tại <http://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/doi-moi-mo-hinh-tang-truong--co-cau-lai-nen-kinh-te-day-manh-cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-dat-nuoc-trong-van-kien-dai-hoi-xiii-cua-dang.html>

Ngày nhận bài: 2/6/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 27/6/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 16/7/2022

Thông tin tác giả:

TS. TRINH VIỆT TIẾN

Khoa Quản trị nguồn nhân lực

Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

IMPLICATIONS FOR VIETNAM'S ECONOMIC MANAGEMENT TO GRASP THE SPIRIT OF THE 13TH PARTY CONGRESS'S RESOLUTION

● Ph.D TRINH VIET TIEN

Faculty of Human Resource Management
Hanoi University Of Home Affairs

ABSTRACT:

The 13th Party Congress the Communist Party of Vietnam clearly identified Vietnam's economic growth in the period of 2021 - 2025 and strategic orientations for the country's economic development with vision to 2030 when Vietnam and the world have just experienced the COVID-19 recession. This paper points out some issues in the resolution of the 13th Party Congress, and presents some implications for Vietnam's economic management to grasp the spirit of the 13th Party Congress's resolution.

Keywords: 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam, economic growth, international economic integration.